

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 14-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Nở.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hữu Nhất.
- Bà H Lum Niê.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/HSST-QĐ ngày 02/8/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Nhất Th, sinh năm 1990 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn Ch, xã K, huyện P, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tuấn Ch, sinh năm 197x và bà Nguyễn Thị Mỹ Tr, sinh năm: 197x; bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 201x; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 199x (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Ch, xã B, huyện P, tỉnh Đ.

- Ngân hàng T.

Địa chỉ: Số 26x – 26x đường N, Quận x, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D. Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phạm Đình V. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng T– Chi nhánh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phạm Sỹ Kh – Chức vụ: Phó phụ trách Phòng Kiểm Soát rủi ro (có mặt).

Địa chỉ: Số 13x – 13x đường L, thành phố B, tỉnh Đ.

3. Ông Nguyễn Trọng V, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: Số 12x đường Ng, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2019, Nguyễn Văn Nhất Th mua xe ô tô biển số 47A-219.xx, số máy G4FJJU371xxx, số khung RLUDS41BBJN007xxx, nhãn hiệu H, số loại E 1.6T-GDI-xx, màu sơn Trắng của ông Nguyễn Trọng V để sử dụng. Do xe ô tô này ông V đang thế chấp tại Ngân hàng S chi nhánh L, thành phố B Thuật để vay 450.000.000 đồng và chưa trả nợ nên Ngân hàng S đang giữ giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Vì vậy, Th và ông V chưa làm được thủ tục công chứng sang tên mà hai bên chỉ thỏa thuận xe ô tô biển số 47A-219.xx có giá 640.000.000 đồng. Th trả trước cho ông V 190.000.000 đồng và nhận xe để sử dụng, khi nào ông V trả đủ tiền cho Ngân hàng để lấy giấy chứng nhận đăng ký xe ra thì sẽ làm thủ tục sang tên cho Th và Th sẽ trả số tiền 450.000.000 còn lại cho ông V.

Đến năm 2020, ông V vẫn chưa trả hết tiền cho Ngân hàng, chưa lấy được giấy chứng nhận đăng ký xe để làm thủ tục sang tên cho Th và Th biết Ngân hàng S đã khởi kiện ông V tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuật. Lúc này, Th không biết và không liên lạc được với ông V để giải quyết việc mua bán xe ô tô giữa Th và ông V. Để tránh việc bị cơ quan chức năng thu hồi xe đã mua của ông V để xử lý theo đơn khởi kiện của ngân hàng S, Th đã dán decan màu đỏ cho thân xe và dùng điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 của mình đăng nhập tài khoản Facebook “Th Nguyễn” lên mạng xã hội Facebook tìm hiểu thông tin để đặt làm 02 biển số xe giả (bất kỳ biển số nào) để gắn vào phía trước và phía sau xe ô tô biển số 47A-219.xx đã mua của ông V và đặt làm 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện tham gia giao thông cơ giới đường bộ (Giấy chứng nhận kiểm định) phù hợp với biển số xe đặt làm giả và phù hợp với số khung, số máy, loại xe ô tô đã mua của ông V.

Sau khi tìm hiểu thông tin, liên lạc được với người nhận làm biển số, giấy chứng nhận kiểm định giả (Th không quen, không biết tên, nhân thân lai lịch, địa chỉ của người này) thì Th với người này thống nhất giá làm 02 biển số và 01 giấy chứng nhận kiểm định giả với giá 10.000.000 đồng. Sau đó, Th cung cấp thông tin về đời xe, loại xe, số khung, số máy (khớp với đời xe, loại xe, số khung, số máy

đã mua của ông V) cho người nhận làm giả. Khoảng 02 tuần sau, Th được nhân viên giao hàng (Th không quen, không biết tên, nhân thân lai lịch, địa chỉ của nhân viên và không biết nhân viên của hãng giao hàng nào) giao cho 01 gói hàng. Sau khi kiểm tra, Th thấy có 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 49855xx cấp ngày 16/6/2020, có dấu tròn đỏ của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 47-01D chỉ nhánh CTCP đăng kiểm Đắk Lắk, có chữ ký và tên của Phó giám đốc Nguyễn Hữu Chí và 02 biển số xe ô tô giả số 51G-782.39 (Th biết đó là biển số giả và giấy kiểm định giả đã đặt làm trên mạng trước đó), Th nhận hàng và đưa 10.000.000 đồng cho nhân viên giao hàng. Sau đó, Th gỡ bỏ biển số 47A-219.64 và gắn 02 biển số 51G-782.39 làm giả vào xe ô tô số máy G4FJJU371560, số khung RLUDS41BBJN007393, nhãn hiệu HUYN DAI, số loại ELANTRA SPORT 1.6T-GDI-7D (đã mua của ông V) và cắt 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 4985512 làm giả vào trong xe để tham gia giao thông.

Khoảng 09 giờ 10 phút, ngày 17/11/2022, Th đang điều khiển xe ô tô gắn biển số 51G-782.39 làm giả, lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ thành phố Buôn Ma Thuột đi thị xã Buôn Hồ, khi đến Km1761, địa phận xã Cuôr Đăng, huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk thì bị Trạm Cảnh sát giao thông Krông Búk, Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk dừng xe để kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn Nhất Th sử dụng giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường làm giả đồng thời tiến hành lập biên bản tạm giữ phương tiện, giấy tờ liên quan để xử lý.

Tại kết luận giám định số 1175/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 4985512, biển đăng ký 51G-782.39 là giả.

Tại Kết luận giám định số 1211/KL-KTHS ngày 05/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 02 biển số xe ô tô 51G-728.39 là giả.

Tại Kết luận giám định số 406/KL-KTHS ngày 17/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận xe ô tô màu đỏ, nhãn hiệu HUYN DAI có: số khung RLUDS41BBJN007393, số máy G4FJJU371560, không thay đổi.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar đã tạm giữ 01 xe ô tô số máy G4FJJU371560, số khung RLUDS41BBJN007393, nhãn hiệu HUYN DAI, số loại ELANTRA SPORT 1.6T-GDI-7D, màu sơn: Đỏ; 01 biển số: 51G-782.39, kích thước (11x47)cm; 01 biển số: 51G-782.39, kích thước (12,5x50)cm; 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 790141698647 mang tên Nguyễn Văn Nhất Th; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 4985512.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 30/6/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar truy tố bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th về tội “Làm giả con

dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th. Đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng về trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C, số 790141698647 mang tên Nguyễn Văn Nhất Th cần trả lại cho bị cáo nhận sử dụng.

Đối với 01 biển số 51G-782.39, kích thước (11x47) cm và 01 biển số 51G-782.39, kích thước (12,5x50) cm là giả, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 4985512 (làm giả) là vật chứng liên quan đến vụ án, cần lưu trong hồ sơ để phục vụ công tác xét xử.

Đối với xe ô tô số máy G4FJJU371xxx, số khung RLUDS41BBJN007xxx, nhãn hiệu H, số loại E 1.6T-GDI-xx, màu sơn Đỏ (màu sơn nguyên thủy là màu trắng), biển số thật 47A-219.xx là tài sản của ông Nguyễn Trọng V đề nghị trả lại cho ông Nguyễn Trọng V.

Về phần dân sự của vụ án: Ông Nguyễn Trọng V không yêu cầu gì về dân sự nên không đề cập xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được

thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng giữa năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th lên mạng Facebook đặt làm giả 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 49855xx cho xe ô tô biển số 47A-219.xx, số máy G4FJJU371xxx, số khung RLUDS41BBJN007xxx, nhãn hiệu H, số loại E 1.6T-GDI-7D, 02 biển số xe 51G-782.xx giả mục đích nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng. Ngày 17/11/2022, bị cáo Th điều khiển xe đi từ thành phố Buôn Ma Thuột đến thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. Khi đến Km 1761 đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận xã Cuôr Đăng, huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk, thì bị Trạm cảnh sát giao thông Krông Búk, Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện xử lý.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th đã phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của Cơ quan hành chính Nhà nước. Hành vi đó còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, bị cáo biết rằng Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ phải do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp thông qua hoạt động quản lý hành chính, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật sẽ bị xử phạt nghiêm khắc nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã đặt làm giả và sử dụng mục đích nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng thì bị phát hiện, xử lý.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định nêu trên, Hội

đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị xử lý vi phạm về một hành vi nào khác do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[7] Đối với bà Nguyễn Thị Thanh L là vợ của bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th. Quá trình điều tra, bà Lý không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar không xử lý đối với bà Lý là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Trọng V là người bán xe ô tô biển số 47A-219.xx, số máy G4FJJU371xxx, số khung RLUDS41BBJN007xxx, nhãn hiệu H, số loại E 1.6T-GDI-xx cho bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th. Ông V không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar không đề cập xử lý hình sự đối với ông V là phù hợp.

Qua trình điều tra xác định ngày 16/6/2020, Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 47-01D không cung cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC 4985512 cho xe ô tô biển số 51G-782.39. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người làm giả 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 4985512 và 02 biển số 51G-782.39, bị cáo Th không biết tên, địa chỉ, nhân thân lai lịch của người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar chưa xác định được người này là ai, có nhân thân lai lịch như thế nào. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar tiếp tục có kế hoạch xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định.

Đối với biển số 47A-219.64, bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th đã gỡ ra để thay thế bằng biển số xe 51G-782.39 làm giả. Sau đó bị cáo Th đã làm mất nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar không thu giữ được.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 của bị cáo Th sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình sử dụng, bị cáo Th đã làm mất nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar không thu giữ được.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông V không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 790141698647 mang tên Nguyễn Văn Nhất Th.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số 51G-782.39, kích thước (11x47) cm và 01 biển số 51G-782.39, kích thước (12,5x50) cm là giả.

Đối với 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 4985512 (làm giả) là vật chứng liên quan đến vụ án, cần tịch thu và lưu trong hồ sơ.

Đối với xe ô tô số máy G4FJJU371560, số khung RLUDS41BBJN007393, nhãn hiệu HUYN DAI, số loại ELANTRA SPORT 1.6T-GDI-7D, màu sơn Đỏ, được xác định là tài sản ông Nguyễn Trọng V và vợ là bà Võ Thị Mỹ Linh được sử dụng để thế chấp với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – chi nhánh Đắc Lắc (Sacombank) trị giá 450.000.000 đồng theo hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 196/19/TC/DL ngày 31/3/2019. Do ông V bà Linh không thanh toán đúng hạn nên Ngân hàng Sacombank đã khởi kiện và được giải quyết bằng Bản án số 89/2022/DS-ST ngày 05/8/2022 của TAND thành phố Buôn Ma Thuột. Ngày 08/02/2023, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – chi nhánh Đắc Lắc (Sacombank) có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản nợ của ông V, bà Linh. Trường hợp ông V, bà Linh không thực hiện đúng nghĩa vụ thì tài sản đảm bảo là xe ô tô biển số 47A-219.64, nhãn hiệu HUYN DAI sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CưM'gar và không thuộc trường hợp xử lý trong vụ án này. Do đây là tài sản thuộc sở hữu của ông Nguyễn Trọng Vượng nên trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[10] Xét quan điểm của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th. Đề nghị về tội danh, mức hình phạt, về xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th phạm tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện P, tỉnh Đ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được áp dụng theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 790141698647 mang tên Nguyễn Văn Nhất Th.

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển số 51G-782.39, kích thước (11x47) cm và 01 biển số 51G-782.39, kích thước (12,5x50).

- Tịch thu và lưu hồ sơ vụ án 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 4985512 (làm giả).

- Trả lại 01 xe ô tô số máy G4FJJU371560, số khung RLUDS41BBJN007393, nhãn hiệu HUYN DAI, số loại ELANTRA SPORT 1.6T-GDI-7D, màu sơn Đỏ cho ông Nguyễn Trọng V.

(Có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện CưM'gar và Chi cục thi hành án dân sự huyện CưM'gar).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Nhất Th phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện CưM'gar;
- Chi cục THADS huyện CưM'gar;
- UBND xã K, huyện P;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phùng Thị Nở